

Lai vung, ngày 29 tháng 7 năm 2022

Số: 78/2022/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21/7/2022, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 159/2022/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1996 – Là chủ cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật H.

Người đại diện hợp pháp của chị Nh: Anh Trần Duy Ph, sinh năm 1997. Cùng địa chỉ: Số nhà 254A/TĐ, ấp T, xã Tân Th, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 28/4/2022.

- Bị đơn: 1. Ông Hồ Thành N, sinh năm 1978.

2. Bà Lê Mỹ H, sinh năm 1980.

3. Anh Hồ Hoàng Ph1, sinh năm 1999.

Người đại diện hợp pháp của bà Lê Mỹ H, anh Hồ Hoàng Ph1: Ông Hồ Thành N, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: Số nhà 441/TĐ, ấp T, xã Tân Th, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Là người đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 18/7/2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Nh yêu cầu ông Hồ Thành N, bà Lê Mỹ H, anh Hồ Hoàng Ph1 cùng liên đới trả số tiền mua thuốc bảo vệ thực vật còn nợ là 161.140.000 đồng (*một trăm sáu mươi một triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng*), không yêu cầu tính lãi.

Ông Hồ Thành N, bà Lê Mỹ H, anh Hồ Hoàng Ph1 có nghĩa vụ cùng liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Nh số tiền mua thuốc bảo vệ thực vật còn nợ là 161.140.000 đồng (*một trăm sáu mươi một triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành đến khi thi hành án xong.

- Về án phí, tạm ứng án phí:

Chị Nguyễn Thị Nh không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Nh được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.173.000 đồng (*năm triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006150 ngày 02/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Hồ Thành N, bà Lê Mỹ H, anh Hồ Hoàng Ph1 cùng liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.028.500 đồng (*Bốn triệu không trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng*) (Chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lai Vung;
- CC THA-DS H.Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng